

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TỈNH BIÊN
TỈNH AN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 113/2022/HNGĐ-ST
Ngày: 12-12-2022
“V/v tranh chấp hôn nhân và
gia đình, ly hôn”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TỈNH BIÊN, TỈNH AN GIANG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Võ Thị Ngọc Mỹ.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Mai;
2. Ông Trần Thanh Hoàng.

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị An, Thư ký Tòa án nhân dân huyện
Tỉnh Biên, tỉnh An Giang.

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tỉnh Biên, tỉnh An Giang tham
gia phiên tòa:*** Bà Neàng Sa Men – Kiểm sát viên.

Ngày 12/12/2022 tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Tỉnh Biên xét xử sơ
thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 227/2022/TLST-HNGĐ
ngày 18/10/2022 về “*Tranh chấp hôn nhân và gia đình, ly hôn*” theo Quyết định
đưa vụ án ra xét xử số 193/2022/QĐXXST-HN ngày 23/11/2022, giữa:

- *Nguyên đơn:* Bà Kim Thị L (tên gọi khác L1), sinh năm 1981; nơi cư trú:
T6, ấp P, xã A, huyện T, tỉnh A.

- *Bị đơn:* Ông Võ Ngọc H (tên gọi khác K), sinh năm 1972; nơi cư trú: T6,
ấp P, xã A, huyện T, tỉnh A.

Tại phiên tòa, nguyên đơn bà Kim Thị L có mặt, bị đơn ông Võ Ngọc H có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

**** Theo đơn khởi kiện và lời khai cung cấp trong quá trình giải quyết vụ
án, nguyên đơn bà Kim Thị L trình bày:***

Nguyên đơn và bị đơn ông Võ Ngọc H tự quen biết, tìm hiểu và chung
sống với nhau như vợ chồng từ năm 1997, không đăng ký kết hôn. Thời gian
đầu, vợ chồng chung sống hạnh phúc, về sau vợ chồng phát sinh mâu thuẫn do
bất đồng quan điểm sống, thường xuyên cãi vã, mâu thuẫn về kinh tế gia đình.
Nguyên đơn và bị đơn không còn sống chung từ tháng 01 năm 2022 cho đến nay.
Nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn, không thể hàn gắn để tiếp tục chung
sống nên nguyên đơn khởi kiện yêu cầu ly hôn với bị đơn ông Võ Ngọc H.

Về con chung: Nguyên đơn bà Kim Thị L và bị đơn ông Võ Ngọc H có 02 con chung tên Võ Ngọc An C, sinh năm 1998 và Võ Thành Ngọc Ph, sinh năm 2001. Hiện nay cháu C và Ph đã trưởng thành.

Về tài sản chung: Nguyên đơn không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Không có.

** Trong quá trình giải quyết vụ án, bị đơn ông Võ Ngọc H đã được triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt. Tại phiên tòa hôm nay, bị đơn ông Võ Ngọc H có ý kiến trình bày như sau:*

Ông Võ Ngọc H thống nhất ý kiến của bà Loan về thời gian và điều kiện đi đến hôn nhân. Giữa ông Hùng và bà Loan chung sống với nhau như vợ chồng, không đăng ký kết hôn. Bà Loan yêu cầu ly hôn thì ông Hùng đồng ý ly hôn. Về 02 con chung tên Võ Ngọc An C, Võ Thành Ngọc Ph đã trưởng thành. Về tài sản chung không yêu cầu Tòa án giải quyết. Về nợ chung không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại phiên tòa,

Nguyên đơn vẫn giữ nguyên yêu cầu, bị đơn thống nhất với yêu cầu của nguyên đơn.

** Ý kiến của Kiểm sát viên tham gia phiên tòa:*

- Việc tuân theo pháp luật trong thời gian chuẩn bị xét xử: Thẩm phán được phân công thụ lý giải quyết vụ án đã thực hiện đúng, đầy đủ quy định tại Điều 48, Điều 203 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

Việc tuân theo pháp luật của Hội đồng xét xử, Thư ký Tòa án tại phiên tòa: Hội đồng xét xử, Thư ký Tòa án đã tuân theo đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 về xét xử sơ thẩm vụ án.

- Việc tuân theo pháp luật của người tham gia tố tụng: Người tham gia tố tụng đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ tố tụng theo quy định tại các Điều 70, 71 và Điều 72 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

- Về việc giải quyết vụ án: Căn cứ các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, có cơ sở xác định, nguyên đơn và bị đơn chung sống với nhau như vợ chồng từ năm 1997 đến nay không đăng ký kết hôn nên không làm phát sinh quyền, nghĩa vụ giữa vợ và chồng, đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ Điều 14, 53 và Điều 131 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014, xử:

Về quan hệ hôn nhân: Không công nhận bà Loan và ông Hùng là vợ chồng.

Về con chung: có 02 con chung tên Võ Ngọc An C, sinh năm 1998 và Võ Thành Ngọc Ph, sinh năm 2001 đều đã trưởng thành nên không đề cập xem xét.

Về tài sản chung: Bà Kim Thị L và ông Võ Ngọc H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: không có.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng:

Nguyên đơn bà Kim Thị L khởi kiện yêu cầu ly hôn với bị đơn ông Võ Ngọc H; bị đơn có địa chỉ cư trú t6, ấp P, xã A, huyện T, tỉnh A. Xét đây là tranh chấp về hôn nhân và gia đình, ly hôn thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Tịnh Biên theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 (BLTTDS).

[2] Về nội dung:

- Về hôn nhân: Nguyên đơn bà Kim Thị L và bị đơn ông Võ Ngọc H xác định cả hai sống chung như vợ chồng từ năm 1997 đến nay chưa đăng ký kết hôn, nguyên nhân dẫn đến ly hôn do phát sinh nhiều mâu thuẫn về kinh tế gia đình, bất đồng quan điểm sống nên đã sống ly thân từ tháng 01/2022 đến nay.

Tại khoản 2 Điều 53 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 quy định:

“Trong trường hợp không đăng ký kết hôn mà có yêu cầu ly hôn thì Tòa án thụ lý và tuyên bố không công nhận quan hệ vợ chồng theo quy định tại khoản 1 Điều 14 của Luật này; nếu có yêu cầu về con và tài sản thì giải quyết theo quy định tại Điều 15 và Điều 16 của Luật này”.

Khoản 1 Điều 14 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 quy định:

“Nam, nữ có đủ điều kiện kết hôn theo quy định của Luật này chung sống với nhau như vợ chồng mà không đăng ký kết hôn thì không làm phát sinh quyền, nghĩa vụ giữa vợ và chồng. Quyền, nghĩa vụ đối với con, tài sản, nghĩa vụ và hợp đồng giữa các bên được giải quyết theo quy định tại Điều 15 và Điều 16 của Luật này”.

Căn cứ quy định pháp luật nêu trên, thấy rằng nguyên đơn và bị đơn chung sống với nhau như vợ chồng từ năm 1997 đến nay, không đăng ký kết hôn nên không công nhận nguyên đơn và bị đơn là vợ chồng như quan điểm đề nghị của đại diện Viện kiểm sát.

- Về con chung: Nguyên đơn và bị đơn cùng thống nhất có tên Võ Ngọc An C, sinh năm 1998 và Võ Thành Ngọc Ph, sinh năm 2001 đều đã trưởng thành. Vì vậy, không đề cập xem xét như quan điểm đề nghị của đại diện Viện kiểm sát.

- Về tài sản chung: Nguyên đơn và bị đơn không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét trong vụ án.

- Về nợ chung: Nguyên đơn và bị đơn không có nên Hội đồng xét xử không xem xét trong vụ án.

[3] Về án phí: Nguyên đơn khởi kiện yêu cầu ly hôn nên phải chịu án phí hôn nhân sơ thẩm theo luật định; Bị đơn không phải chịu án phí hôn nhân sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 14, khoản 2 Điều 53 và Điều 131 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014; Điều 147, Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Không công nhận bà Kim Thị L và ông Võ Ngọc H là vợ chồng.

2. Về con chung: Bà Kim Thị L và ông Võ Ngọc H có 02 con chung tên Võ Ngọc An C, sinh năm 1998 và Võ Thành Ngọc Ph, sinh năm 2001, đều đã trưởng thành.

3. Về tài sản chung: Bà Kim Thị L và ông Võ Ngọc H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

4. Về nợ chung: Không có.

5. Về án phí: Bà Kim Thị L phải chịu 300.000 (ba trăm nghìn) đồng án phí hôn nhân sơ thẩm nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí hôn nhân sơ thẩm đã nộp là 300.000 (ba trăm nghìn) đồng theo biên lai số 0008682 ngày 18/10/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tịnh Biên. Bà Loan đã nộp đủ án phí.

6. Về quyền kháng cáo: Đương sự có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc tổng đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Tịnh Biên (2);
- TAND tỉnh An Giang (1);
- Chi cục THADS huyện Tịnh Biên (1);
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ (1);
- Lưu văn phòng (1).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Võ Thị Ngọc Mỹ